

Số: 02/KH-UBND

Nhật Quang, ngày 03 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính Nhà nước xã Nhật Quang năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND xã về cải cách hành chính nhà nước xã Nhật Quang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2024 của UBND huyện Phù Cừ về Cải cách hành chính Nhà nước huyện Phù Cừ năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) xã Nhật Quang năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Phù Cừ giai đoạn 2021 – 2025.

2. Yêu cầu

a) Xác định công tác CCHC là trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế để triển khai thực hiện. Các nội dung phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của cơ quan trong giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp xã (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng Công nghệ,

thông tin (ICT INDEX) và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn năm 2023.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND, UBND xã ban hành bảo đảm trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức và người dân.

c) 100% các Quyết định là văn bản QPPL của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 98% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu trên 50% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn; 100% hồ sơ TTHC giải quyết trả kết quả quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá nhân tổ chức theo đúng quy định.

b) 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hoá, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định.

c) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 86%.

d) 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

đ) TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đã được triển khai thanh toán trực tuyến đạt trên 80% trở lên/tổng số hồ sơ có nghĩa vụ thanh toán trực tuyến.

e) 100% hồ sơ TTHC giải quyết tại UBND xã được cập nhật trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm. Thực hiện sắp xếp, giảm số lượng tổ chức hành chính theo chương trình, kế hoạch của tỉnh.

Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tối thiểu 90%.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện theo quyết định Danh mục vị trí việc làm đã được UBND huyện phê duyệt;

- 100% cán bộ, công chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn về trình độ, đào tạo theo quy định và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

- 100% cán bộ, công chức xã được đánh giá xếp loại gắn phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hàng tháng theo Quy định số 540-QĐ/TW ngày 10/10/2022 của Tỉnh ủy;

- 100% cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định;

- Hoàn thành việc cập nhật Cơ sở dữ liệu của cán bộ, công chức xã đảm bảo theo quy định để đồng bộ, kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về CBCCVC của Bộ Nội vụ;

2.5. Cải cách tài chính công

Nâng cao mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính;

Phân đấu giải ngân vốn đầu tư công tối thiểu 95% kế hoạch giao;

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; Chính quyền số

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

b) 50% hồ sơ công việc tại UBND xã được lập hồ sơ điện tử và xử lý trên môi trường mạng (trừ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

c) 100% TTCH đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh.

d) Cập nhật tin bài trên cổng thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

đ) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND xã.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã. Tiếp tục tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CTUBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC.

b) Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC xã.

c) Bảo đảm công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời các TTHC theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, tìm hiểu, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

d) Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa UBND xã. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định. Trong trường hợp giải quyết quá hạn phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm xin lỗi cá nhân, tổ chức và trách nhiệm giải trình với cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định. Phối hợp theo dõi Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử.

đ) Tập trung nguồn lực đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện tái cấu trúc quy trình và tái sử dụng dữ liệu để thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

e) Phối hợp thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024 của huyện, tỉnh bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở chú trọng sự phát hiện, đề xuất của các cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC và ý kiến phản ánh của cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

g) Tiếp tục rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã để đề nghị cấp trên cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

h) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

e) Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

k) Tăng cường công tác kiểm tra Kiểm soát TTHC và thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

l) Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo về công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do tỉnh giao và phù hợp với tình hình của xã.

b) Thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư năm 2024 theo Kế hoạch sử dụng biên chế cán bộ, công chức cấp xã gắn với sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của huyện. Triển khai chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

c) Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 383/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026;

d) Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hội, quỹ trên địa bàn xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức thuộc UBND xã vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

b) Triển khai thực hiện quy trình về tăng cường kỷ luật, kỷ cương kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ đồng thời thực hiện nghiêm quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

c) Cập nhật Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức xã đảm bảo theo quy định.

d) Thường xuyên thực hiện kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

e) Thực hiện các quy định về công tác cán bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, công chức xã đảm bảo đúng quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị quyết số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên...

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư (lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán); triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm để sớm thi công dự án. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Khắc phục hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn thanh toán vào cuối năm và không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân.

đ) Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, bảo đảm hiệu quả đầu tư; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và quy định của pháp luật; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

e) Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ban, ngành, đoàn thể; thực hiện có hiệu quả cơ chế phân cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động.

f) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống chuyên ngành hoạt động ổn định; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin khi sử dụng các ứng dụng và trong triển khai ứng dụng mới.

b) Các văn bản điện tử gửi trên môi trường mạng (qua các ứng dụng khác nhau) phải được ký số đầy đủ, bao gồm có đủ chữ ký số của lãnh đạo và ký số của cơ quan (dấu của cơ quan). Các tài liệu liên quan đến công việc chuyên môn nghiệp vụ phải được tạo lập hồ sơ công việc ngay khi bắt đầu thực hiện.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng tiến độ, đồng bộ và phát huy hiệu quả.

d) Cung cấp đầy đủ thông tin tại các chuyên mục cụ thể trên cổng/trang thông tin điện tử của UBND xã phục vụ tra cứu, tìm kiếm thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

đ) Rà soát các TTHC đủ điều kiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hoàn toàn trực tuyến để cung cấp dưới dạng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh và được đồng bộ danh mục TTHC với cổng Dịch vụ công quốc gia.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo cải cách hành chính xã

Tham mưu giúp UBND xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. Cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp của các ban, ngành đoàn thể xã, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên trang thông tin điện tử về CCHC của xã; sử dụng có hiệu quả Hệ thống phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC đối với UBND xã.

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

d) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức tại UBND xã; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

đ) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

e) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho công chức phụ trách công tác CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của UBND xã.

2. Công chức Văn phòng- Thống kê

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2024 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo UBND xã, UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Tham mưu, trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn xã.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

d) Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của huyện và tổng hợp, báo cáo UBND xã, UBND huyện, UBND tỉnh theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cán bộ, công chức triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại UBND xã.

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin tuyên truyền về CCHC.

g) Phối hợp lập danh sách đi bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC của xã.

h) Phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn xã.

h) Tham mưu UBND xã tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của xã năm 2024.

3. Công chức Tư Pháp – Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

4. Công chức Tài chính – Kế toán

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn xã.

c) Hướng dẫn việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC bảo đảm theo quy định.

d) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

5. Công chức Văn hóa – xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số báo cáo UBND huyện theo quy định.

6. Hiệu trưởng các trường

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

7. Công chức Văn hóa - xã hội (theo dõi LĐTBXH), Đài truyền thanh xã

Xây dựng chuyên mục về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác CCHC. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức và các bộ phận có liên quan tuyên truyền, có giải pháp khuyến khích người dân, tổ chức thường xuyên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

8. Các ngành, đoàn thể, cá nhân có liên quan

Căn cứ Kế hoạch của UBND xã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác CCHC, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu cán bộ, công chức và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Các nhà trường;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Ân

